

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Số: 33/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Châu Thành, ngày 29 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn
trong nhận thức, làm chủ hành vi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hiệp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huệ Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 38/2022/QĐST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trần Văn Q, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1953; nơi cư trú: ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

2. Chị Trần Kim P, sinh năm 1975; cư trú ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

3. Chị Trần Thị L, sinh năm 1980; cư trú tại Khu phố X, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

4. Anh Trần Văn H, sinh năm 1985; cư trú tại ấp P2, xã T2, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 13/10/2022 và tại phiên họp anh Trần Văn Q trình bày:

Anh là con ruột của ông Trần Văn T, sinh năm 1953 và bà Trần Kim N, sinh năm 1955, cùng cư trú ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Cha mẹ anh có 04 người con là chị Trần Kim P, chị Trần Thị L, anh Trần Văn H và anh. Ngoài ra, cha mẹ anh không có con chung, con riêng, con nuôi nào khác. Cha mẹ anh đều được Ủy ban nhân dân xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xác nhận khuyết tật tâm thần nặng. Hiện nay, anh sống chung với cha mẹ. Để có cơ sở giải quyết tranh chấp đất đai của cha mẹ, anh yêu cầu tuyên bố bà Trần Kim N mất năng lực hành vi dân sự. Tuy nhiên, qua kết luận giám định pháp y của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thì mẹ anh là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, anh thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự, anh yêu cầu tuyên bố bà Trần Kim N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, cử anh là người giám hộ của bà Trần Kim N, anh có quyền, nghĩa vụ giám hộ theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai có trong hồ sơ và tại phiên họp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T trình bày:

Ông là chồng của bà Trần Kim N, sinh năm 1955. Vợ chồng ông có 04 người con là Trần Kim P, Trần Thị L, Trần Văn H và Trần Văn Q. Ngoài ra, không có con chung, con riêng, con nuôi nào khác. Vợ ông hiện đang được con ông yêu cầu tuyên bố là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Qua kết luận giám định pháp y tâm thần thì bà Trần Kim N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do ông không có điều kiện cần thiết để là người giám hộ nên ông thống nhất cử Trần Văn Q là người giám hộ của vợ ông. Anh Q có quyền, nghĩa vụ giám hộ theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai có trong hồ sơ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm chị Trần Kim P, chị Trần Thị L, anh Trần Văn H trình bày:

Anh, chị là con ruột của ông Trần Văn T, sinh năm 1953 và bà Trần Kim N, sinh năm 1955. Ông T và bà N có 04 người con là Trần Kim P, Trần Thị L, Trần Văn H, Trần Văn Q. Ngoài ra, ông T và bà N không có con chung, con riêng, con nuôi nào khác. Ông T hiện đang được yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, bà N hiện đang được yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, qua kết luận giám định pháp y tâm thần thì bà N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Vì vậy, anh, chị thống nhất cử Trần Văn Q là

người giám hộ của bà Trần Kim N. Anh Q có quyền, nghĩa vụ giám hộ theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến khi giải quyết vụ án. Các đương sự chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán chấp nhận yêu cầu của anh Q, tuyên bố bà Trần Kim N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, anh Q là người giám hộ của bà Trần Kim N, anh Q có quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Q phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị P, chị L, anh H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên họp có đơn đề nghị vắng mặt, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự.

[1.2] Anh Trần Văn Q là con ruột của bà Trần Kim N nên có quyền yêu cầu tuyên bố bà Trần Kim N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Trần Văn Q yêu cầu tuyên bố bà Trần Kim N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đây là yêu cầu về dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Ngày 13/10/2022, anh Q có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Kim N mất năng lực hành vi dân sự do được Ủy ban nhân dân xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xác nhận khuyết tật tâm thần nặng. Ngày 19/12/2022,

anh Q thay đổi yêu cầu, yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Kim N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[3.2] Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 6043/KLGĐ ngày 30/11/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục 30, 31) đã kết luận: Về y học: Hiện tại đương sự có sa sút tâm thần do tuổi già, mức độ nhẹ. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

[3.3] Vì vậy, có đủ cơ sở xác định bà Trần Kim N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 23 Bộ luật Dân sự. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn Q về việc tuyên bố bà Trần Kim N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[3.4] Về người giám hộ: Ông T là chồng bà N; chị P, chị L, anh H, anh Q là con bà N đều cùng thống nhất cử anh Q là người giám hộ của bà N. Vì vậy, Tòa án chỉ định anh Q là người giám hộ của bà N theo quy định tại Điều 53, khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự. Người giám hộ thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại các Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: Anh Trần Văn Q là người yêu cầu phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 23, 53, 54, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 149, 367, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn Q về việc tuyên bố bà Trần Kim N có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tuyên bố bà Trần Kim N, sinh năm 1955; nơi cư trú: ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Anh Trần Văn Q, sinh năm 1987; nơi cư trú: ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh là người giám hộ của bà Trần Kim N. Người giám hộ thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ đối với người được giám hộ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Anh Trần Văn Q phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0017860 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Anh Trần Văn Q đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lâm Thị Thanh Hằng